

Ban Quản Lý:

Kịch bản Use-Case quản lý nhân viên

Use-Case		Nội Dung
Tên Use-Case		Quản lý Nhân Viên
Mô Tả		Cho phép ban quản lý thực hiện chức năng quản lý thông tin của nhân viên trong rạp.
Actor		Ban Quản Lý
Điều Kiện Kích Hoạt		Đăng nhập vào hệ thống.
Tiền Điều Kiện		Ban quản lý yêu cầu chức năng Quản Lý Nhân Viên.
Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, thông tin nhân viên sẽ được Liệt Kê, Thêm, Xóa, Cập Nhật từ Hệ Thống.
	Lỗi	Nếu không thành công, trạng thái hệ thống không bị thay đổi
Luồng Sự Kiện Chính		<p>1. Hiển thị bảng thông tin về tài khoản cá nhân trong đó có 4 phần.</p> <p>2. Ban Quản Lý chọn chức năng:</p> <ul style="list-style-type: none">a. Chọn chức năng “Tra cứu thông tin nhân viên” thì use-case “Liệt kê danh sách thông tin nhân viên” thực thi.b. Chọn chức năng “Thêm nhân viên mới” thì use-case “Thêm nhân viên mới” thực thi.c. Chọn chức năng “Xóa nhân viên” thì use-case “Xóa nhân viên” thực thi.d. Chọn chức năng “Cập nhật thông tin nhân viên” thì use-case “Cập nhật thông tin nhân viên” thực thi.

Luồng Sự Kiện Phụ	
--------------------------	--

Kịch bản Use-Case “Tra Cứu Thông Tin Nhân Viên”

Use-Case		Nội Dung
Tên Use-Case		Tra Cứu Thông Tin Nhân Viên
Mô Tả		Cho phép Ban Quản Lý tra cứu thông tin của 1 nhân viên
Actor		Ban Quản Lý
Điều Kiện Kích Hoạt		Ban quản lý yêu cầu chức năng “Liệt Kê Danh Sách Thông Tin Nhân Viên”.
Tiền Điều Kiện		Ban quản lý chọn chức năng “Liệt Kê Danh Sách Thông Tin Nhân Viên”.
Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, màn hình hiển thị thông tin Nhân Viên cần tra cứu.
	Lỗi	Nếu không thành công, trạng thái thông tin không thay đổi.
Hành Động Tác Nhân		Phản Ứng Hệ Thống
1.Nhấn chức năng “Tra Cứu Thông Tin Nhân Viên”. 2.Ban Quản Lý nhập thông tin vào 4 yếu tố trên. 3.Ban Quản Lý xác nhận.		1.Hệ thống hiển thị “Bảng tra cứu thông tin nhân viên gồm”: a. Ca làm việc b. Ngày c. Tháng d. Năm 2.Hệ thống hiển thị danh sách những nhân viên theo thông tin tra cứu đầu vào.

Ngoại lệ	Liệt kê không thành công khi: a. Ban quản lý hủy thao tác. b. Nhập sai 1 trong 4 thông tin trên.
-----------------	--

Kịch bản Use-Case “Thêm Nhân Viên Mới”

Use-Case		Nội Dung
Tên Use-Case		Thêm Nhân Viên Mới
Mô Tả		Cho phép Ban Quản Lý thêm nhân viên mới vào hệ thống.
Actor		Ban Quản Lý
Điều Kiện Kích Hoạt		Ban quản lý yêu cầu chức năng “Thêm Nhân Viên Mới”.
Tiền Điều Kiện		Ban quản lý chọn chức năng “Thêm Nhân Viên Mới”.
Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, màn hình hiển thị “Thông báo nhân viên mới đã được thêm vào hệ thống”.
	Lỗi	Nếu không thành công, trạng thái thông tin không thay đổi và màn hình hiển thị “Quá trình không thành công, hãy thử lại”.
Hành Động Tác Nhân		Phản Ứng Hệ Thống
1.Nhấn chức năng “Thêm nhân viên mới”.		1.Hệ thống hiển thị bảng thông tin cần nhập cho nhân viên gồm: <ul style="list-style-type: none"> a. Họ tên. b. Ngày tháng năm sinh. c. Giới tính. d. Quên quán. e. Nơi ở hiện tại. f. Số CMND. g. Chức vụ.

2.Ban quản lý nhập thông tin nhân viên vào bảng thông tin.	2.Hệ thống tổng hợp các thông tin đã được nhập và chỉ định 1 mã số bất kỳ cho nhân viên và yêu cầu xác nhận.
3.Ban quản lý xác nhận.	3.Hệ thống hiển thị thông báo “Nhân viên mới đã được thêm thành công”.
Ngoại lệ	Liệt kê không thành công khi: Ban quản lý hủy thao tác.

Kịch bản Use-Case “Xóa Nhân Viên”

Use-Case		Nội Dung
Tên Use-Case		Xóa Nhân Viên
Mô Tả		Cho phép Ban Quản Lý xóa nhân viên đã nghỉ ra khỏi hệ thống.
Actor		Ban Quản Lý
Điều Kiện Kích Hoạt		Ban quản lý yêu cầu chức năng “Xóa Nhân Viên”.
Tiền Điều Kiện		Ban quản lý chọn chức năng “Xóa Nhân Viên”.
Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, màn hình hiển thị “Nhân Viên đã bị xóa”.
	Lỗi	Nếu không thành công, trạng thái thông tin không thay đổi và màn hình hiển thị “Quá trình thất bại, hãy thử lại”.
Hành Động Tác Nhân		Phản Ứng Hệ Thống

1.Nhấn chức năng “Xóa nhân viên mới”.	1.Hệ thống yêu cầu Ban Quản Lý nhập mã số Nhân Viên.
2.Ban Quản Lý nhập mã số nhân viên.	2.Hệ thống tìm và hiển thị thông tin nhân viên và đưa ra 2 lựa chọn: “Xóa” và “Hủy bỏ thao tác”.
3.Ban Quản Lý ấn “Hủy bỏ thao tác”.	3.Hệ thống quay lại bước 1.
4.Ban Quản Lý ấn “Xóa”	4.Hệ thống nhắc Ban Quản Lý xác nhận việc xóa Nhân Viên đó.
5.Ban Quản Lý xác nhận.	5.Hệ thống tiến hành xóa Nhân Viên đó và thông báo “Quá trình xóa đã hoàn tất”.
Ngoại lệ	Liệt kê không thành công khi: Ban quản lý hủy thao tác.

Kịch bản Use-Case “Cập Nhật Thông Tin Nhân Viên”

Use-Case		Nội Dung
Tên Use-Case		Cập Nhật Thông Tin Nhân Viên
Mô Tả		Cho phép Ban Quản Lý cập nhật lại thông tin của Nhân Viên.
Actor		Ban Quản Lý
Điều Kiện Kích Hoạt		Ban quản lý yêu cầu chức năng “Cập Nhật Thông Tin Nhân Viên”.
Tiền Điều Kiện		Ban quản lý chọn chức năng “Cập Nhật Thông Tin Nhân Viên”.
Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, màn hình hiển thị “Quá trình cập nhật đã hoàn tất”.
	Lỗi	Nếu không thành công, trạng thái thông tin không thay đổi và màn hình hiển thị “Quá trình cập nhật thất bại, hãy thử lại”.

Hành Động Tác Nhân	Phản Ứng Hệ Thống
1.Nhấn chức năng “Cập Nhật Thông Tin Nhân Viên”.	1.Hệ thống yêu cầu Ban Quản Lý nhập mã số của Nhân Viên đó.
2.Ban Quản Lý nhập mã số của nhân viên đó.	2.Hệ thống tìm và hiển thị thông tin của nhân viên đó.
3.Ban Quản Lý tạo yêu cầu thay đổi thông tin Nhân Viên với các thông tin giống như lúc nhập thông tin nhân viên và cập nhật lại.	3.Hệ thống nhắc Ban Quan Lý xác nhận việc cập nhật lại thông tin của Nhân Viên đó.
4.Ban Quản Lý xác nhận.	4.Hệ thống hiển thị thông báo “Quá trình cập nhật đã hoàn tất”.
Ngoại lệ	Liệt kê không thành công khi: Ban quản lý hủy thao tác.

Kịch bản Use-Case “Quản Lý Khách Hàng”

Use-Case	Nội Dung
Tên Use-Case	Quản lý Khách Hàng
Mô Tả	Thông tin của khách hàng đã được lưu vào CSDL khi khách hàng tiến hành đặt vé “Trực tiếp” hoặc “Online”. Chức năng này cho phép Ban Quản Lý có thể lưu trữ, xem, xử lý, cập nhật thông tin khách hàng đã đặt vé. Ngoài ra ban quản lý còn có thể thực hiện chức năng quảng cáo phim mới cho khách hàng qua mail.
Actor	Ban Quản Lý

Điều Kiện Kích Hoạt		Đăng nhập vào hệ thống.
Tiền Điều Kiện		<ul style="list-style-type: none"> a. Ban quản lý yêu cầu chức năng Quản Lý Khách Hàng. b. Thông tin của khách hàng phải được lưu trữ đầy đủ trong cơ sở dữ liệu. c. Ban Quản Lý muốn thực hiện các thao tác quản lý đối với những thông tin của khách hàng.
Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, thông tin Khách Hàng sẽ được Liệt Kê, Thêm, Cập Nhật từ Hệ Thống.
	Lỗi	Nếu không thành công, trạng thái hệ thống không bị thay đổi
Luồng Sự Kiện Chính		<p>1. Hiện thị bảng thông tin về tài khoản cá nhân trong đó có 3 phần.</p> <p>2. Ban Quản Lý chọn chức năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Chọn chức năng “Lập báo cáo” thì use-case “Lập báo cáo” thực thi. b. Chọn chức năng “Cập Nhật” thì use-case “Cập Nhật” thực thi. c. Chọn chức năng “Quảng Cáo Lịch Chiếu Phim” thì use-case “Quảng Cáo Lịch Chiếu Phim” thực thi.
Luồng Sự Kiện Phụ		

Kịch bản Use-Case “Lập Báo Cáo”

Use-Case		Nội Dung
Tên Use-Case		Lập Báo Cáo
Mô Tả		Cho phép Ban Quản Lý lập báo cáo về danh sách Khách Hàng đã đặt vé.
Actor		Ban Quản Lý
Điều Kiện Kích Hoạt		Ban quản lý yêu cầu chức năng “Lập Báo Cáo”.
Tiền Điều Kiện		Ban quản lý chọn chức năng “Lập Báo Cáo”.
Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, màn hình hiển thị “Danh sách thông tin khách hàng đã đặt vé”.
	Lỗi	Nếu không thành công, trạng thái thông tin không thay đổi.
Hành Động Tác Nhân		Phản Ứng Hệ Thống
<p>1.Sau khi đăng nhập, Ban Quản Lý truy cập vào Cơ Sở Dữ Liệu để xem thông tin Khách Hàng đã đặt vé (Xem use-case đặt vé và thanh toán).</p> <p>2.Ban quản lý chọn chức năng “Lập báo cáo danh sách Khách Hàng”.</p> <p>3.Ban quản lý chọn chức năng “Sắp Xếp Thông Tin Khách Hàng”.</p>		<p>1.Hệ thống sẽ hiển thị 1 bảng danh sách khách hàng theo trình tự mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> • STT: • Họ tên: • Địa chỉ: • Tên phim đã đặt: • Số vé đã đặt: • Email: <p>2.Hệ thống lấy thông tin Khách Hàng từ Cơ Sở Dữ Liệu và nhập thông tin đó theo trình tự các mục trong bảng danh sách Khách Hàng.</p> <p>3.Hệ thống sẽ đưa ra lựa chọn sắp xếp theo:</p>

4.Ban Quản Lý lựa chọn cách sắp xếp.	<ul style="list-style-type: none"> • Tên phim đã đặt. • Ngày đặt vé. • Số vé đã đặt.
5.Ban Quản Lý xác nhận lưu danh sách.	4.Hệ thống sắp xếp theo yêu cầu được chọn và yêu cầu xác nhận lưu trữ thông tin Khách Hàng vào bảng danh sách.
5.Hệ thống hiển thị thông báo “Quá trình lưu danh sách đã hoàn tất”.	
Ngoại lệ	Liệt kê không thành công khi: Ban quản lý hủy thao tác.

Kịch bản Use-Case “Cập Nhật”

Use-Case		Nội Dung
Tên Use-Case		Cập nhật
Mô Tả		Cho phép Ban Quản Lý cập nhật thông tin khách hàng mới đã đặt vé vào bảng danh sách.
Actor		Ban Quản Lý
Điều Kiện Kích Hoạt		Ban quản lý yêu cầu chức năng “Cập Nhật”.
Tiền Điều Kiện		Ban quản lý chọn chức năng “Cập Nhật”.
Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, màn hình hiển thị “Quá trình cập nhật đã hoàn tất”.
	Lỗi	Nếu không thành công, trạng thái thông tin không thay đổi và màn hình hiển thị “Quá trình thất bại, hãy thử lại”.
Hành Động Tác Nhân		Phản Ứng Hệ Thống

<p>1.Nhấn vào chức năng: “Cập nhật thông tin khách hàng”.</p> <p>2.Ban Quản Lý điền thông tin khách hàng mới vào bảng danh sách khách hàng.</p>	<p>1.Hệ thống yêu cầu điền thông tin khách hàng mới.</p> <p>2.Trong khi thông tin khách hàng mới được điền vào, bảng danh sách khách hàng vẫn được giữ nguyên trong quá trình này, chỉ có thông tin liên tục được cập nhật.</p>
Ngoại lệ	Liệt kê không thành công khi: Ban quản lý hủy thao tác.

Kịch bản Use-Case “Quảng Cáo Lịch chiếu Phim”

Use-Case		Nội Dung
Tên Use-Case		Quảng Cáo Lịch Chiếu Phim
Mô Tả		Cho phép Ban Quản Lý có thể quảng cáo lịch chiếu phim mới cho Khách Hàng thông qua địa chỉ mail của Khách Hàng.
Actor		Ban Quản Lý
Điều Kiện Kích Hoạt		Ban quản lý yêu cầu chức năng “Quảng Cáo Lịch Chiếu Phim”.
Tiền Điều Kiện		Ban quản lý chọn chức năng “Quảng Cáo Lịch Chiếu Phim”.
Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, màn hình hiển thị “Quá trình quảng cáo đã hoàn tất”.
	Lỗi	Nếu không thành công, trạng thái thông tin không thay đổi và màn hình hiển thị “Quá trình quảng cáo đã thất bại, hãy thử lại”.
Hành Động Tác Nhân		Phản Ứng Hệ Thống

1.Chọn chức năng “Lấy Lịch Chiếu Phim”.	1.Hệ thống sẽ lấy ra và hiển thị thông tin lịch chiếu phim gần nhất.(Use-Case quản lý lịch chiếu phim).
2.Sau khi kiểm tra lịch chiếu phim, Ban Quản Lý chọn chức năng “Quảng Cáo Lịch Chiếu Phim”.	2.Hệ thống hiển thị danh sách khách hàng được cập nhật trong thời gian gần đây.
3.Ban Quản Lý lựa chọn danh sách Khách Hàng cần quảng cáo hoặc có thể lựa chọn hết.	3.Hệ thống yêu cầu xác nhận.
4.Ban Quản Lý xác nhận.	4.Hệ thống sẽ gửi lịch chiếu phim thông qua Email của Khách Hàng.
Ngoại lệ	Liệt kê không thành công khi: Ban quản lý hủy thao tác.

Kịch bản Use-Case “Báo Cáo Thống Kê”

Use-Case	Nội Dung
Tên Use-Case	Báo Cáo Thống Kê
Mô Tả	Cho phép Ban Quản Lý báo cáo thống kê về tình hình hoạt động của rạp và tình trạng của các bộ phim trong rạp.
Actor	Ban Quản Lý
Điều Kiện Kích Hoạt	Đăng nhập vào hệ thống.
Tiền Điều Kiện	Ban quản lý yêu cầu chức năng Báo Cáo Thống kê.

Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, bản báo cáo được in ra.
	Lỗi	Nếu không thành công, báo cáo không được in ra .
Luồng Sự Kiện Chính	<p>1.Hiển thị bảng thông tin về tài khoản cá nhân trong đó có 2 phần.</p> <p>2.Ban Quản Lý chọn chức năng: Chọn chức năng “Tình trạng phim” thì use-case “Tình trạng phim” được thực thi. Chọn chức năng “Tình trạng số lượng vé” thì use-case “Tình trạng số lượng vé” thực thi. Chọn chức năng “Tình trạng cơ sở vật chất của rạp” thì use-case “Tình trạng cơ sở vật chất của rạp” thực thi.</p>	
Luồng Sự Kiện Phụ		

Kịch bản Use-Case “Tình trạng phim”

Use-Case	Nội Dung
Tên Use-Case	Tình trạng phim
Mô Tả	Cho phép Ban Quản Lý lập bảng báo cáo thống kê về phim được ưa chuộng nhất theo ngày, tuần,tháng, năm, thể loại.
Actor	Ban Quản Lý
Điều Kiện Kích Hoạt	Ban quản lý yêu cầu chức năng “Tình trạng phim”.

Tiền Điều Kiện		Ban quản lý chọn chức năng “Tình trạng phim”.
Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, bảng thống kê về tình trạng phim được in.
	Lỗi	Nếu không thành công, bảng thống kê tình trạng phim được in.
Hành Động Tác Nhân		Phản Ứng Hệ Thống
1.Nhấn chức năng “Tình trạng phim”		1.Hệ thống sẽ hiển thị bảng cách thức thống kê theo: <ul style="list-style-type: none"> a. Ngày b. Tuần c. Tháng d. Năm e. Thẻ loại
2.Ban Quản Lý chọn 1 trong 5 cách thức thống kê.		2.Hệ thống sẽ truy cập vào bảng danh sách khách hàng đã đặt vé, hiển thị danh sách thống kê theo 1 trong 5 cách thức trên và yêu cầu Ban Quản Lý lựa chọn cách sắp xếp lượt xem của các phim theo 1 trong 5 cách thức trên.
3.Ban Quản Lý lựa chọn 1 trong 5 cách thức sắp xếp trên.		3.Hệ thống thực hiện việc sắp xếp theo 1 trong 5 cách thức đã được chọn và in ra bảng báo cáo thống kê tình trạng phim được xem nhiều và được xem ít theo 1 trong 5 cách thức đã chọn.
Ngoại lệ		Liệt kê không thành công khi: Ban quản lý hủy thao tác.

Kịch bản Use-Case “Tình trạng vé”

Use-Case		Nội Dung
Tên Use-Case		Tình trạng phim
Mô Tả		Cho phép Ban Quản Lý lập bảng báo cáo thống kê về tình trạng số lượng vé.
Actor		Ban Quản Lý
Điều Kiện Kích Hoạt		Ban quản lý yêu cầu chức năng “Tình trạng vé”.
Tiền Điều Kiện		Ban quản lý chọn chức năng “Tình trạng vé”.
Hậu Điều Kiện	Thành Công	Nếu thành công, bảng thống kê về tình trạng phim được in.
	Lỗi	Nếu không thành công, bảng thống kê tình trạng phim được in.
Hành Động Tác Nhân		Phản Ứng Hệ Thống
1.Nhấn chức năng “Tình trạng phim”		1.Hệ thống sẽ hiển thị bảng cách thức thống kê theo: <ul style="list-style-type: none"> a. Ngày b. Tuần c. Tháng d. Năm e. Thẻ loại
2.Ban Quản Lý chọn 1 trong 5 cách thức thống kê.		2.Hệ thống sẽ truy cập vào bảng danh sách khách hàng đã đặt vé, hiển thị danh sách thống kê theo 1 trong 5 cách thức trên và yêu cầu Ban Quản Lý lựa chọn cách “sắp xếp số lượng vé” của các phim theo 1 trong 5 cách thức trên.
3.Ban Quản Lý lựa chọn 1 trong 5 cách thức sắp xếp trên.		3.Hệ thống thực hiện việc sắp xếp theo 1 trong 5 cách thức đã được

	chọn và in ra bảng báo cáo thống kê tình trạng số lượng vé “đã bán” và “còn tồn” theo 1 trong 5 cách thức đã chọn.
Ngoại lệ	Liệt kê không thành công khi: Ban quản lý hủy thao tác.